

*Thanh Hoá, ngày 01 tháng 12 năm 2020*

**BÁO CÁO TÓM TẮT**

**Tình hình thực hiện kinh tế - xã hội năm 2020,  
Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2021**  
*(Tài liệu báo cáo phục vụ Kỳ họp thứ 14, HĐND tỉnh khóa XVII)*

**Phần thứ nhất**

**TÌNH HÌNH KINH TẾ - XÃ HỘI VÀ CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH  
CỦA UBND, CHỦ TỊCH UBND TỈNH NĂM NĂM 2020**

**I. NHỮNG KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC VỀ KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2020**

**1. Kinh tế tăng trưởng khá trong bối cảnh chịu ảnh hưởng nặng nề của đại dịch Covid-19**

Tốc độ tăng trưởng tổng sản phẩm trên địa bàn (GRDP) ước đạt 6,08%, tuy không đạt kế hoạch (12,5% trở lên), nhưng là mức tăng trưởng cao nhất khu vực Bắc Trung Bộ.

1.1. Sản xuất nông, lâm, thủy sản tiếp tục phát triển ổn định và đạt kết quả khá toàn diện; giá trị sản xuất toàn ngành ước đạt 29.129 tỷ đồng, tăng 3,2% so với cùng kỳ; tổng sản lượng lương thực ước đạt 1,57 triệu tấn, đạt kế hoạch; trong năm đã tích tụ, tập trung được 10.790 ha; đã chuyển đổi 5.920 ha đất trồng lúa kém hiệu quả sang các loại cây trồng khác có giá trị cao hơn; sản xuất tập trung theo chuỗi giá trị gắn với liên kết sản xuất và bao tiêu sản phẩm ước đạt 60.500 ha. Công tác phòng, chống dịch bệnh cho gia súc, gia cầm được tăng cường, nhất là dịch tả lợn Châu phi, cúm gia cầm A/H<sub>5</sub>N<sub>6</sub>; cơ cấu vật nuôi chuyên dịch sang các sản phẩm có giá trị gia tăng cao. Trồng rừng ước đạt 10.300 ha, vượt 3% kế hoạch; tỷ lệ che phủ rừng đạt 53,46%, đạt kế hoạch. Giá trị sản xuất thủy sản ước đạt 6.049 tỷ đồng, tăng 6,5% so với cùng kỳ; sản lượng ước đạt 194 nghìn tấn, vượt 7,8% kế hoạch, tăng 6,6%. Xây dựng nông thôn mới đạt kết quả tích cực; toàn tỉnh hiện có 08 đơn vị cấp huyện, 330 xã, 800 thôn, bản (sau khi sáp nhập) đạt chuẩn nông thôn mới, 18 xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, 02 xã đạt chuẩn nông thôn kiểu mẫu. Có 59 sản phẩm OCOP được xếp hạng 3 và 4 sao; đang trình Trung ương thẩm định, công nhận 02 sản phẩm đạt 5 sao.

1.2. Sản xuất công nghiệp tăng trưởng khá trong bối cảnh chịu tác động mạnh của đại dịch Covid-19; giá trị sản xuất công nghiệp ước đạt 141.640 tỷ đồng, đạt 93,6% kế hoạch, tăng 12,3% so với cùng kỳ. Có 21/32 sản phẩm chủ yếu tăng so với cùng kỳ, trong đó có một số sản phẩm tăng cao như: thép, dầu ăn, xăng, dầu diesel, sữa.

1.3. Mặc dù là khu vực chịu ảnh hưởng nặng nề nhất của đại dịch Covid-19, song một số ngành dịch vụ vẫn tăng so với cùng kỳ; tổng mức bán lẻ hàng hoá và doanh thu dịch vụ tăng 4,1%, kim ngạch xuất khẩu ước đạt 3,76 tỷ USD,

tăng 1,6%; kim ngạch nhập khẩu ước đạt 5 tỷ USD, tăng 1,8%; toàn tỉnh ước đón 7,2 triệu lượt khách; vận tải ước đạt 57,2 triệu tấn hàng hóa và 42,3 triệu lượt khách; xếp dỡ hàng hóa qua Cảng Nghi Sơn ước đạt 39,7 triệu tấn, tăng 23% so với cùng kỳ; đã mở thêm 05 đường bay mới, nâng tổng số đường bay qua Cảng hàng không Thọ Xuân lên 08 đường bay; vận tải hàng không ước đón 1,2 triệu lượt khách, tăng 9% so với cùng kỳ.

Huy động vốn của các tổ chức tín dụng ước đạt 120.500 tỷ đồng, tăng 20,8% so với đầu năm; tổng dư nợ đạt 127.500 tỷ đồng, tăng 10,5%.

1.4. Thu ngân sách nhà nước ước đạt 28.967 tỷ đồng, đạt dự toán (riêng thu tiền sử dụng đất ước đạt 6.900 tỷ đồng, vượt 45% dự toán). Chi ngân sách địa phương đáp ứng kinh phí thực hiện nhiệm vụ trên các lĩnh vực.

## **2. Môi trường đầu tư kinh doanh tiếp tục được cải thiện; hoạt động đối ngoại, xúc tiến đầu tư đạt kết quả tích cực; huy động vốn đầu tư phát triển tăng cao so với cùng kỳ**

2.1. Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh năm 2019 tăng 01 bậc, xếp thứ 24 cả nước; ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của các cơ quan nhà nước được tăng cường; tỷ lệ hồ sơ tiếp nhận trực tuyến mức độ 3 đạt 56,35%, mức độ 4 đạt 57,53%; số hồ sơ tiếp nhận trực tuyến gấp 27,5 lần năm 2019.

2.2. Đã tổ chức thành công Hội nghị xúc tiến đầu tư năm 2020 ngay sau khi Chính phủ công bố hết giãn cách xã hội, trao quyết định chủ trương đầu tư và ký biên bản ghi nhớ đầu tư cho 34 dự án, với tổng vốn đầu tư khoảng 15 tỷ USD, cao nhất từ trước đến nay. Đến ngày 20/11/2020, đã thu hút được 155 dự án đầu tư trực tiếp (13 dự án FDI), với tổng vốn đăng ký 28.900 tỷ đồng, tăng 2,6% so với cùng kỳ. Công tác vận động vốn ODA đạt kết quả tích cực; dự án cải thiện cơ sở hạ tầng đô thị Ngọc Lặc và dự án hệ thống cấp nước thô chuỗi đô thị dọc quốc lộ 47, thành phố Thanh Hóa và vùng phụ cận đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt chủ trương đầu tư.

2.3. Huy động vốn đầu tư phát triển ước đạt 135.000 tỷ đồng, tăng 12,5% so với cùng kỳ; đã khánh thành và triển khai nhiều dự án lớn, quan trọng, tạo đà cho phát triển của tỉnh trong giai đoạn tới. Tiến độ thực hiện và giải ngân vốn đầu tư công năm 2020 đạt kết quả tích cực; đến ngày 20/11/2020, giải ngân đạt 9.859 tỷ đồng, bằng 84,2% kế hoạch, đứng thứ 6 cả nước.

2.4. Công tác phát triển doanh nghiệp, hợp tác xã được quan tâm; ước thành lập mới 3.200 doanh nghiệp, vượt 6,7% kế hoạch; có 817 doanh nghiệp tạm nghỉ kinh doanh quay trở lại hoạt động, tăng 4%; thành lập mới 65 hợp tác xã, nâng tổng số hợp tác xã trên địa bàn tỉnh lên 1.089 hợp tác xã.

## **3. Chất lượng các hoạt động văn hóa - xã hội có chuyển biến rõ nét; an sinh xã hội được chăm lo, đời sống của Nhân dân không ngừng được cải thiện**

3.1. Hoạt động khoa học công nghệ tiếp tục được đẩy mạnh theo hướng đổi mới sáng tạo, nâng cao năng lực nghiên cứu, ứng dụng và chuyển giao các tiến bộ khoa học công nghệ vào sản xuất, đời sống; đã nghiệm thu 35 nhiệm vụ, cấp giấy chứng nhận doanh nghiệp khoa học công nghệ cho 03 doanh nghiệp.

3.2. Đã tổ chức tốt các hoạt động chào mừng Đại hội Đảng bộ các cấp và kỷ niệm 90 năm thành lập Đảng bộ tỉnh. Công tác bảo tồn, tôn tạo và phát huy giá trị di sản văn hóa lịch sử tiếp tục được quan tâm; Khu di tích lịch sử và danh lam thắng cảnh Sầm Sơn được xếp hạng di tích quốc gia đặc biệt; tỷ lệ xã, phường, thị trấn, cơ quan đạt tiêu chí kiểu mẫu ước đạt 10,6%, vượt kế hoạch. Phong trào thể thao quần chúng được duy trì; thể thao thành tích cao giành 520 huy chương (157 huy chương vàng) tại các giải đấu quốc gia và quốc tế.

3.3. Ngành giáo dục và đào tạo đã hoàn thành năm học 2019 - 2020 và triển khai năm học 2020 - 2021 theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo; tổ chức kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2020 an toàn, đúng quy chế; tỷ lệ học sinh tốt nghiệp THPT đạt 97,6%, tăng 5,2% so với năm học trước; có thêm 89 trường đạt chuẩn quốc gia, nâng tỷ lệ trường đạt chuẩn quốc gia lên 76%, vượt kế hoạch.

3.4. Ngành Y tế đã chủ động, tích cực tham mưu triển khai kịp thời, có hiệu quả công tác phòng, chống dịch Covid-19, không để dịch lây lan thứ phát ra cộng đồng và được Trung ương xếp vào nhóm các tỉnh, thành phố có “nguy cơ thấp”; các chỉ tiêu về y tế, chăm sóc sức khỏe đều đạt và vượt kế hoạch.

3.5. Đã giải quyết việc làm cho 62 nghìn lao động; trợ cấp thất nghiệp cho trên 26.500 lao động, tăng 62,2% so với cùng kỳ. Các chính sách an sinh xã hội được thực hiện đầy đủ, kịp thời; chi trả kinh phí hỗ trợ cho gần 728 nghìn đối tượng gặp khó khăn do ảnh hưởng của dịch Covid-19, với tổng kinh phí trên 731 tỷ đồng; tỷ lệ hộ nghèo giảm còn 2,32%.

#### **4. Công tác quản lý, sử dụng tài nguyên và bảo vệ môi trường có chuyển biến tích cực**

4.1. Đã phê duyệt kế hoạch sử dụng đất cấp huyện và hoàn thành kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất trên địa bàn tỉnh; chỉ đạo triển khai lập quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2021 - 2030 và kế hoạch sử dụng đất năm đầu cấp huyện; xây dựng bảng giá đất thời kỳ 2020 - 2024. Đến ngày 15/11/2020, đã hoàn thành GPMB 2.885 ha, đạt 50,4% kế hoạch năm 2020.

4.2. Đã phê duyệt phương án xử lý chất thải rắn đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2050; ban hành quy định biện pháp thi hành chính sách hỗ trợ, xử lý chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2016 - 2021 và bộ đơn giá sản phẩm hoạt động quan trắc môi trường; tỷ lệ chất thải nguy hại được thu gom xử lý đạt tiêu chuẩn năm 2020 ước đạt 80%, đạt kế hoạch.

#### **5. Công tác sắp xếp tổ chức bộ máy, đơn vị hành chính được triển khai đồng bộ, đảm bảo tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; cải cách hành chính được đẩy mạnh**

5.1. Đã thành lập thị xã Nghi Sơn và các phường thuộc thị xã Nghi Sơn; xây dựng Đề án thành lập các phường thuộc thành phố Thanh Hóa và thị trấn Quý Lộc, Yên Lâm, huyện Yên Định; sửa đổi, bổ sung một số quy định về phân công, phân cấp quản lý tổ chức bộ máy, biên chế và công tác cán bộ; thành lập, kiện toàn chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức, bộ máy và phê duyệt đề án vị trí việc làm của một số cơ quan, đơn vị; thực hiện chính sách tinh giản biên chế

cho 576 người; điều động, bổ nhiệm 2.619 cán bộ công an chính quy về đảm nhận các chức danh công an xã ở 509 xã, phường, thị trấn.

5.2. Đã đổi mới quy trình xử lý văn bản, hồ sơ công việc, giải quyết thủ tục hành chính chuyển từ môi trường làm việc trên giấy sang làm việc trên môi trường điện tử trong các cơ quan nhà nước từ cấp tỉnh đến cấp xã; công dịch vụ công trực tuyến của tỉnh đã tích hợp các hệ thống thanh toán điện tử quốc gia.

**6. Quốc phòng - an ninh được củng cố, trật tự an toàn xã hội được đảm bảo:** các lực lượng vũ trang thường xuyên nắm chắc tình hình tuyến biên giới, trên biển và địa bàn trọng điểm, kịp thời xử lý các tình huống, không để bị động, bất ngờ, đảm bảo tuyệt đối an toàn cho tổ chức Đại hội Đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2020 - 2025 và Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIX, nhiệm kỳ 2020 - 2025; phối hợp chặt chẽ với ngành y tế trong việc triển khai các biện pháp phòng, chống dịch Covid-19; hoàn thành công tác tuyển quân năm 2020. Lực lượng công an đã mở các đợt cao điểm tấn công, trấn áp các loại tội phạm; triệt xóa nhiều ổ nhóm tội phạm công nghệ cao. Công tác đảm bảo an toàn giao thông có chuyển biến tích cực; tai nạn giao thông giảm cả 3 tiêu chí.

## **II. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH CỦA UBND, CHỦ TỊCH UBND TỈNH NĂM 2020**

**1. Về triển khai các chủ trương, định hướng của Trung ương, Tỉnh ủy, HĐND tỉnh:** UBND, Chủ tịch UBND tỉnh đã chỉ đạo nghiên cứu, tham mưu xây dựng Đề án, báo cáo Ban Chỉ đạo 218 trình Bộ Chính trị xem xét, ban hành Nghị quyết số 58-NQ/TW ngày 05/8/2020 về xây dựng và phát triển tỉnh Thanh Hóa đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; chỉ đạo xây dựng Chương trình hành động của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, của Chính phủ và Đề án cơ chế, chính sách đặc thù thực hiện Nghị quyết số 58-NQ/TW của Bộ Chính trị; tổng kết tình hình thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVIII, nhiệm kỳ 2015 - 2020; xây dựng và triển khai Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIX, nhiệm kỳ 2020 - 2025; xây dựng các mục tiêu, chỉ tiêu định hướng cho Đại hội Đảng bộ cấp huyện, cấp xã nhiệm kỳ 2020 - 2025; xây dựng các quy hoạch, kế hoạch 5 năm, triển khai các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2020; xây dựng và trình HĐND tỉnh ban hành các cơ chế, chính sách, phê duyệt chủ trương đầu tư các dự án đầu tư công; cụ thể hóa 68/68 nghị quyết của HĐND tỉnh.

### **2. Về chỉ đạo, điều hành thực hiện “nhiệm vụ kép” trên các lĩnh vực**

2.1. Trong công tác phòng, chống dịch Covid-19: ngay từ những ngày đầu xuất hiện dịch Covid-19 và thời gian dịch Covid-19 bùng phát trở lại, với mục tiêu bảo vệ an toàn tính mạng, sức khỏe cho Nhân dân, UBND, Chủ tịch UBND tỉnh đã tập trung cao độ cho công tác lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai các chỉ đạo của Trung ương, hướng dẫn của Bộ Y tế và chỉ đạo của Tỉnh ủy về các biện pháp cấp bách phòng, chống dịch Covid-19 trên địa bàn tỉnh.

Do công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành quyết liệt, sáng tạo, kịp thời, có hiệu quả, cùng với sự nỗ lực cố gắng lớn của cả hệ thống chính trị, nòng cốt là ngành y tế, các lực lượng vũ trang và sự đồng hành của doanh nghiệp, đồng

thuận, ủng hộ của Nhân dân, nên công tác phòng, chống dịch Covid-19 của tỉnh ta đã đạt hiệu quả cao; đến nay, dịch bệnh đã được khống chế và đẩy lùi, tạo thuận lợi để phục hồi, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn.

## 2.2. Về thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2020

a) Trong lĩnh vực nông nghiệp, UBND, Chủ tịch UBND tỉnh đã chỉ đạo thực hiện tốt các kế hoạch sản xuất; phòng, chống dịch bệnh cho cây trồng, vật nuôi và phòng cháy, chữa cháy rừng; tiếp tục đẩy mạnh tái cơ cấu ngành nông nghiệp; thực hiện có hiệu quả chính sách tích tụ, tập trung đất đai để phát triển nông nghiệp quy mô lớn, công nghệ cao và khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn; tăng cường thực hiện các giải pháp chống khai thác hải sản bất hợp pháp, không báo cáo, không theo quy định; triển khai các biện pháp ứng phó với thiên tai, bảo đảm an toàn công trình thủy lợi, hồ đập, đê điều; tiếp tục đẩy mạnh xây dựng huyện, xã, thôn, bản nông thôn mới và thực hiện chương trình mỗi xã một sản phẩm.

b) Trong lĩnh vực công nghiệp, giao thông, xây dựng và phát triển đô thị, công nghệ thông tin, UBND, Chủ tịch UBND tỉnh đã tập trung chỉ đạo tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, tạo thuận lợi cho doanh nghiệp sản xuất kinh doanh, phục hồi sản xuất; đẩy nhanh tiến độ các dự án công nghiệp trọng điểm, quy mô lớn; tăng cường quản lý quy hoạch xây dựng, trật tự xây dựng trên địa bàn; kiểm tra, giám sát việc chấp hành các quy định về thi công và bảo đảm an toàn lao động tại công trình; xây dựng quy hoạch vùng huyện, thành phố; ban hành quy chế quy chế phối hợp theo dõi, xử lý thông tin xấu, độc trên không gian mạng, kế hoạch chuyển đổi số; tăng cường quản lý, kết nối và chia sẻ dữ liệu số của cơ quan nhà nước.

c) Trong lĩnh vực dịch vụ, UBND, Chủ tịch UBND tỉnh đã chỉ đạo tổ chức thành công hội chợ triển lãm thành tựu kinh tế - xã hội tỉnh Thanh Hóa giai đoạn 2015 - 2020; tăng cường quản lý nhà nước về giá, ngăn chặn và xử lý các hành vi buôn lậu, gian lận thương mại, đầu cơ, găm hàng, tăng giá bất hợp lý; đẩy mạnh phát triển thương mại nội địa, dịch vụ thương mại điện tử; tăng cường quản lý và đẩy mạnh phát triển du lịch, dịch vụ hàng không, vận tải hàng hóa bằng container đi quốc tế và xuất, nhập khẩu hàng hóa qua cảng Nghi Sơn.

d) Trong lĩnh vực đầu tư, UBND, Chủ tịch UBND tỉnh đã chỉ đạo tăng cường quản lý nhà nước về đầu tư công, hoạt động đấu thầu và thúc đẩy đấu thầu qua mạng; thực hiện các giải pháp đẩy nhanh tiến độ thực hiện, giải ngân vốn đầu tư công, quản lý tạm ứng vốn, thu hồi vốn tạm ứng và xử lý nợ xây dựng cơ bản; tăng cường quản lý nhà nước đối với các dự án đầu tư của doanh nghiệp; rà soát các dự án đã hết hiệu lực pháp lý chủ trương đầu tư và tạm dừng xem xét chấp thuận chủ trương đầu tư đối với các dự án thương mại dịch vụ; thu hồi quỹ đất thương mại dịch vụ, hỗn hợp, công cộng, giáo dục và đất ở chung cư thuộc các dự án đấu thầu có sử dụng đất chưa đảm bảo điều kiện giao cho nhà đầu tư.

e) Trong lĩnh vực tài chính, ngân sách, UBND, Chủ tịch UBND tỉnh đã chỉ đạo bố trí kịp thời kinh phí thực hiện các nhiệm vụ khắc phục hậu quả thiên tai,

phòng chống dịch bệnh, nhất là dịch Covid-19, dịch tả lợn Châu Phi; tăng cường các biện pháp quản lý thuế, chống thất thu, gian lận thuế; thực hiện các biện pháp thu hồi nợ đọng thuế, tiền sử dụng đất; triển khai đầy đủ, kịp thời các chính sách thuế cho doanh nghiệp bị ảnh hưởng của dịch Covid-19.

g) Trong lĩnh vực tài nguyên, môi trường, khoa học công nghệ, UBND, Chủ tịch UBND tỉnh đã chỉ đạo lập, thẩm định, phê duyệt kế hoạch sử dụng đất năm 2020 cấp huyện và lập quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030, kế hoạch sử dụng đất năm đầu cấp huyện; thực hiện kế hoạch GPMB năm 2020; xử lý vi phạm về quản lý, sử dụng đất đai; tăng cường quản lý nhà nước về tài nguyên khoáng sản, môi trường; đẩy mạnh các hoạt động nghiên cứu, chuyển giao ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật trong sản xuất và đời sống.

h) Trong lĩnh vực đối ngoại, xúc tiến đầu tư, UBND, Chủ tịch UBND tỉnh đã chỉ đạo đẩy mạnh hoạt động đối ngoại, thông tin đối ngoại; quản lý người nhập cảnh đảm bảo quy định về phòng, chống dịch Covid-19; chỉ đạo tổ chức thành công Hội nghị xúc tiến đầu tư tỉnh Thanh Hóa năm 2020; ban hành quy chế quản lý thống nhất các hoạt động đối ngoại trên địa bàn tỉnh.

i) Về cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, phát triển doanh nghiệp, UBND, Chủ tịch UBND tỉnh đã chỉ đạo nâng cao chỉ số cải cách hành chính, chỉ số hài lòng của người dân, doanh nghiệp; đẩy mạnh thực hiện dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4; đổi mới quy trình xử lý văn bản, hồ sơ công việc, giải quyết thủ tục hành chính từ môi trường làm việc giấy sang làm việc trên môi trường điện tử trong các cơ quan hành chính từ cấp tỉnh đến cấp xã; tăng cường hỗ trợ đào tạo và phát triển doanh nghiệp.

k) Trong lĩnh vực nội vụ, UBND, Chủ tịch UBND tỉnh đã tập trung chỉ đạo xây dựng đề án thành lập thị xã Nghi Sơn và các phường thuộc thị xã Nghi Sơn, thành phố Thanh Hóa, thị trấn Quý Lộc, Yên Lâm huyện Yên Định; sửa đổi, bổ sung một số quy định về phân công, phân cấp quản lý tổ chức bộ máy, biên chế và công tác cán bộ, tuyển dụng, bổ nhiệm công chức, viên chức; thành lập, kiện toàn chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức, bộ máy của một số cơ quan, đơn vị; kiểm tra, chấn chỉnh công tác tuyển dụng, điều động, bổ nhiệm cán bộ, công chức, viên chức tại một số cơ quan, đơn vị; chỉ đạo tổ chức thành công Đại hội Thi đua yêu nước lần thứ X, giai đoạn 2020 - 2025.

l) Trong lĩnh vực văn hóa - xã hội, UBND, Chủ tịch UBND tỉnh đã chỉ đạo tổ chức thành công các hoạt động văn hóa lớn, đặc biệt là các hoạt động chào mừng Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIX, nhiệm kỳ 2020 - 2025 và kỷ niệm 90 năm thành lập Đảng bộ tỉnh; chấn chỉnh, xử lý sai phạm trong hoạt động bảo tồn, tôn tạo di tích lịch sử văn hóa, danh lam thắng cảnh; chỉ đạo hoàn thành chương trình năm học 2019 - 2020 và triển khai năm học 2020 - 2021 theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo; đẩy mạnh xã hội hóa lĩnh vực giáo dục, y tế, văn hóa, thể dục thể thao; nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh cho Nhân dân; tăng cường quản lý, chấn chỉnh công tác an toàn, vệ sinh lao động, an toàn thực phẩm.

m) Trong lĩnh vực quốc phòng, an ninh, UBND, Chủ tịch UBND tỉnh đã

chỉ đạo tuyển chọn và gọi công dân nhập ngũ, xây dựng Kế hoạch B; tiếp tục triển khai các giải pháp đảm bảo an toàn giao thông, phòng, chống cháy nổ; đấu tranh, ngăn chặn tình trạng xuất cảnh, cư trú, lao động bất hợp pháp ở nước ngoài; phòng ngừa và đấu tranh trấn áp với các loại tội phạm.

n) Trong lĩnh vực thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, tiếp công dân, UBND, Chủ tịch UBND tỉnh đã chỉ đạo tăng cường trách nhiệm, nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và xử lý tình trạng khiếu kiện đông người, kéo dài, vượt cấp; chỉ đạo thanh tra trên các lĩnh vực; chỉ đạo kiểm tra, làm rõ các thông tin báo chí nêu; phối hợp chặt chẽ với Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh, Thường trực HĐND tỉnh, Ủy ban MTTQ tỉnh và các đoàn thể chính trị - xã hội trong việc theo dõi, nắm bắt tình hình khiếu kiện, ý kiến phản ánh của Nhân dân để kịp thời chỉ đạo giải quyết.

## II. NHỮNG HẠN CHẾ, YẾU KÉM

1. Còn 06 chỉ tiêu chủ yếu không đạt kế hoạch do chịu tác động nặng nề của đại dịch Covid-19; một số sản phẩm công nghiệp chủ lực có sản lượng đạt thấp so với kế hoạch và cùng kỳ như: đường, bia, thuốc lá, quần áo; nhiều chỉ tiêu quan trọng của ngành dịch vụ giảm sâu như: khách du lịch, doanh thu du lịch, vận chuyên hành khách; kim ngạch xuất khẩu không đạt kế hoạch.

2. Một số nguồn thu ngân sách nhà nước giảm mạnh như: thu từ khu vực doanh nghiệp nhà nước Trung ương, doanh nghiệp FDI, khu vực công thương nghiệp và dịch vụ ngoài quốc doanh; nợ quá hạn tiền sử dụng đất còn lớn; một số nhà đầu tư chưa thực hiện nghiêm nghĩa vụ tài chính với nhà nước.

3. Một số ngành, địa phương, đơn vị chưa thực hiện nghiêm việc ký số cá nhân trên văn bản điện tử; tiến độ lập Quy hoạch tỉnh còn chậm; tình trạng chông chéo, chưa thống nhất trong các quy hoạch còn xảy ra; tiến độ thực hiện một số dự án đầu tư trực tiếp còn chậm so với cam kết; số dư tạm ứng các dự án sử dụng vốn đầu tư công đã quá hạn chưa được thu hồi còn lớn.

4. Hoạt động khai thác khoáng sản trái phép còn diễn ra ở một số địa phương; công tác bồi thường GPMB còn nhiều khó khăn và vẫn là khâu yếu trong triển khai thực hiện dự án, làm chậm tiến độ đầu tư; một số địa phương chậm trễ trong việc bàn giao mặt bằng, làm chậm tiến độ thực hiện, giải ngân vốn đầu tư; kết quả thực hiện GPMB đạt thấp so với kế hoạch.

5. Việc đầu tư nâng cấp, xây dựng các thiết chế văn hóa, thể thao, nhất là cấp tỉnh chưa được quan tâm đúng mức; một bộ phận người lao động phải ngừng việc, dừng hợp đồng lao động không hưởng lương hoặc thất nghiệp do ảnh hưởng của dịch Covid-19; công tác rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo tại một số địa phương còn chưa kịp thời, để xảy ra sai sót; nợ đọng tiền BHXH, BHYT, BHTN vẫn còn lớn.

6. Một số địa phương thiếu chủ động, quyết liệt, sâu sát, cụ thể trong việc giải quyết khiếu nại, tố cáo, để xảy ra tình trạng khiếu kiện đông người, vượt cấp.

**Phần thứ ba**  
**KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2021**

**I. MỤC TIÊU VÀ CHỈ TIÊU CHỦ YẾU**

**1. Mục tiêu chung**

Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả “nhiệm vụ kép” là vừa phòng, chống dịch Covid-19 có hiệu quả, vừa thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội; tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, tạo thuận lợi cho doanh nghiệp khôi phục và thúc đẩy sản xuất kinh doanh; đẩy mạnh cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, thu hút tối đa và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực cho đầu tư phát triển, tạo đột phá về đầu tư hệ thống kết cấu hạ tầng; tập trung phát triển 4 trung tâm kinh tế động lực, 5 trụ cột tăng trưởng, 6 hành lang kinh tế; đẩy mạnh ứng dụng, chuyển giao khoa học công nghệ vào sản xuất và đời sống; khuyến khích xã hội hóa, nâng cao chất lượng các hoạt động văn hóa - xã hội; bảo đảm an sinh xã hội, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của Nhân dân; tăng cường quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường, chủ động phòng, chống thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu; bảo đảm vững chắc quốc phòng - an ninh, giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội.

**2. Các chỉ tiêu chủ yếu**

**2.1. Về kinh tế**

- Tốc độ tăng trưởng GRDP năm 2021 đạt từ 11% trở lên.
- Cơ cấu các ngành kinh tế: nông, lâm, thủy sản chiếm 9,9%; công nghiệp - xây dựng chiếm 50,1%; dịch vụ chiếm 32%; thuế sản phẩm chiếm 8%.
- GRDP bình quân đầu người đạt 2.820 USD trở lên.
- Sản lượng lương thực giữ ở mức 1,5 triệu tấn.
- Tổng giá trị xuất khẩu đạt 04 tỷ USD.
- Tổng huy động vốn đầu tư phát triển đạt khoảng 140 nghìn tỷ đồng.
- Thu ngân sách nhà nước đạt 26.572 tỷ đồng.
- Diện tích đất nông nghiệp được tích tụ, tập trung để sản xuất nông nghiệp quy mô lớn, ứng dụng công nghệ cao tăng thêm 7.030 ha.
- Thêm 03 đơn vị cấp huyện, 18 xã đạt chuẩn nông thôn mới; 21 xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao; 07 xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu.
- Số doanh nghiệp thành lập mới đạt 3.000 doanh nghiệp trở lên.
- Tỷ lệ đô thị hóa đạt 36%.
- Tốc độ tăng năng suất lao động xã hội khoảng 10%.

**2.2. Về xã hội**

- Tốc độ tăng dân số dưới 1%.
- Tỷ lệ lao động nông nghiệp trong tổng lao động xã hội giảm còn 33,5%.
- Tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 71% trở lên.



- Tỷ lệ hộ nghèo (theo tiêu chí mới) giảm từ 1,5% trở lên.
- Số bác sỹ/1 vạn dân đạt 11,5 bác sỹ.
- Tỷ lệ trường học đạt chuẩn quốc gia đạt 76,4%.
- Tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế đạt 90%.
- Tỷ lệ xã, phường, thị trấn đạt tiêu chí an toàn thực phẩm đạt 95% trở lên.
- Tỷ lệ xã, phường, thị trấn, cơ quan đạt tiêu chí kiểu mẫu đạt 12%.

### **2.3. Về môi trường**

- Tỷ lệ che phủ rừng đạt 53,5%.
- Tỷ lệ dân số nông thôn được dùng nước hợp vệ sinh đạt 96,5%, trong đó dân số nông thôn được sử dụng nước sạch theo tiêu chuẩn của Bộ Y tế đạt 58%.
- Tỷ lệ chất thải rắn sinh hoạt được thu gom, xử lý đạt 86%.

### **2.4. Về an ninh trật tự**

- 80% xã, phường, thị trấn đạt tiêu chuẩn an toàn về an ninh trật tự.

## **II. MỘT SỐ NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU**

1. Tiếp tục thực hiện quyết liệt, đồng bộ, có hiệu quả các biện pháp phòng, chống dịch Covid-19 theo đúng chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và hướng dẫn của ngành y tế, với phương châm chủ động, tích cực, sáng tạo, đảm bảo an toàn tính mạng, sức khỏe cho Nhân dân; tuyệt đối không chủ quan, lơ là, mất cảnh giác, không để dịch bệnh xâm nhập, bùng phát trở lại và lây lan thứ phát ra cộng đồng. Rà soát, hoàn thiện các phương án phòng, chống dịch tương ứng với các cấp độ dịch để chủ động triển khai thực hiện khi có tình huống.

**2. Chỉ đạo triển khai có hiệu quả Nghị quyết số 58-NQ/TW ngày 05/8/2020 của Bộ Chính trị và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIX, nhiệm kỳ 2020 - 2025**

2.1. Xây dựng các chương trình trọng tâm, kế hoạch hành động thực hiện khâu đột phá và các quy hoạch, kế hoạch, đề án, cơ chế, chính sách, hoàn thiện thể chế quản lý nhà nước nhằm cụ thể hóa Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIX, nhiệm kỳ 2020 - 2025, Nghị quyết số 58-NQ/TW ngày 05/8/2020 của Bộ Chính trị để triển khai thực hiện.

2.2. Tập trung rà soát, sửa đổi, bổ sung các đề án, cơ chế, chính sách đã ban hành nhưng không còn phù hợp; đồng thời, xây dựng và ban hành các đề án, cơ chế, chính sách mới mang tính chiến lược, dài hạn nhằm thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh trên các lĩnh vực, đặc biệt là các cơ chế, chính sách đẩy mạnh việc đổi mới mô hình, nâng cao chất lượng tăng trưởng, khuyến khích chuyển đổi số, phát triển nền kinh tế số, xã hội số nhằm tạo đột phá trong triển khai thực hiện Nghị quyết số 58-NQ/TW ngày 05/8/2020 của Bộ Chính trị.

2.3. Hoàn thành Quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2045, trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt, làm cơ sở rà soát, điều chỉnh, bổ sung các chương trình, đề án, kế hoạch cho phù hợp; hoàn thiện các quy hoạch phân khu chức năng, quy hoạch chi tiết trong Khu kinh tế Nghi Sơn và các khu kinh tế động lực của tỉnh để đẩy mạnh thu hút đầu tư.

**3. Tập trung tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, tạo thuận lợi cho sản xuất kinh doanh phát triển; đẩy mạnh cơ cấu lại nền kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh**

3.1. Về nông, lâm nghiệp, thủy sản: đẩy mạnh cơ cấu lại ngành nông nghiệp theo hướng phát triển sản xuất quy mô lớn, tập trung theo chuỗi giá trị, trên cơ sở phát huy lợi thế sản phẩm và lợi thế vùng, miền, có thị trường tiêu thụ; triển khai có hiệu quả đề án phát triển các sản phẩm nông nghiệp chủ lực của tỉnh.

Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện chương trình xây dựng nông thôn mới gắn với chương trình mỗi xã 01 sản phẩm (OCOP); phấn đấu năm 2021 có thêm 03 đơn vị cấp huyện, 18 xã đạt chuẩn nông thôn mới; 21 xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao; 07 xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu; có thêm 30 sản phẩm OCOP cấp tỉnh.

3.2. Về công nghiệp: tập trung phát triển công nghiệp theo hướng kết hợp hài hòa cả chiều rộng và chiều sâu, trong đó chú trọng phát triển theo chiều sâu; tiếp tục đẩy mạnh thu hút đầu tư ngành công nghiệp lọc hóa dầu và sau lọc hóa dầu, công nghiệp phục vụ kinh tế biển, sản xuất thiết bị điện, linh kiện và thiết bị điện tử, trang thiết bị y tế...

Nghiên cứu, xây dựng và triển khai các giải pháp phát triển đô thị theo hướng đồng bộ, hiện đại, bền vững, thân thiện với môi trường; tăng cường quản lý chất lượng công trình; khuyến khích, tạo môi trường thuận lợi để các thành phần kinh tế đầu tư phát triển thị trường bất động sản; xây dựng Đề án phát triển vật liệu xây dựng để triển khai thực hiện.

3.3. Các ngành dịch vụ: tập trung phát triển nhanh, đa dạng các ngành dịch vụ có lợi thế, có hàm lượng công nghệ cao và giá trị gia tăng lớn, nhất là lĩnh vực du lịch, y tế, vận tải, tài chính, ngân hàng, thương mại điện tử, viễn thông.

Phát triển thương mại theo hướng kết hợp hài hòa giữa thương mại truyền thống và thương mại hiện đại; đẩy mạnh hoạt động xúc tiến thương mại và khuyến khích tiêu dùng nội địa; triển khai các giải pháp hỗ trợ doanh nghiệp sớm khôi phục thị trường xuất khẩu, đẩy mạnh tìm kiếm các đối tác mới, ngành hàng mới; đẩy mạnh thu hút đầu tư kết cấu hạ tầng du lịch; tập trung tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, hỗ trợ các nhà đầu tư đẩy nhanh tiến độ triển khai thực hiện các dự án du lịch quy mô lớn.

Phát triển đa dạng các loại hình vận tải; xúc tiến mở thêm các đường bay đi, đến Cảng hàng không Thọ Xuân; khai thác hiệu quả cụm cảng nước sâu Nghi Sơn để phát triển mạnh dịch vụ cảng biển, vận tải biển, logistics.

Thúc đẩy chuyển đổi số toàn diện, phát triển nền kinh tế số, hình thành các doanh nghiệp công nghệ số; khuyến khích các doanh nghiệp phát triển các ngành công nghiệp và dịch vụ nội dung số.

**4. Cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư kinh doanh, tạo sức hấp dẫn mới để đẩy mạnh thu hút đầu tư, huy động tối đa và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực cho đầu tư phát triển**

4.1. Xây dựng và triển khai thực hiện có hiệu quả kế hoạch hành động thực

hiện khâu đột phá về đẩy mạnh cải cách hành chính, tạo môi trường đầu tư thông thoáng, hấp dẫn để thu hút đầu tư; tập trung rà soát, đơn giản hóa quy trình, thủ tục, mẫu hóa các thành phần hồ sơ, rút ngắn tối đa thời gian giải quyết thủ tục hành chính, đảm bảo thuận lợi nhất cho tổ chức, doanh nghiệp và cá nhân khi tham gia đầu tư kinh doanh trên địa bàn tỉnh; nâng cao hiệu quả hoạt động giải quyết, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho người dân, doanh nghiệp.

4.2. Nâng cao hiệu quả hoạt động kinh tế đối ngoại và xúc tiến đầu tư; chủ động thu hút đầu tư nước ngoài có chọn lọc; ưu tiên các nhà đầu tư lớn, có thương hiệu, các dự án sản xuất, kinh doanh, đầu tư hạ tầng, đô thị quy mô lớn. Chuẩn bị tốt các điều kiện để đón đầu làn sóng dịch chuyển đầu tư nước ngoài. Hỗ trợ, tạo thuận lợi về thủ tục đầu tư, đất đai, xây dựng để sớm triển khai các dự án đã được trao quyết định chủ trương đầu tư, cấp giấy chứng nhận đăng ký đầu tư và ký kết biên bản ghi nhớ đầu tư tại Hội nghị xúc tiến đầu tư năm 2020.

4.3. Triển khai có hiệu quả kế hoạch GPMB năm 2021; nghiên cứu xây dựng cơ chế, chính sách hỗ trợ GPMB và bàn giao mặt bằng sạch cho các dự án quy mô lớn, ứng dụng công nghệ cao giai đoạn 2021 - 2025. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý và sử dụng vốn đầu tư công; phân đấu hoàn thành giải ngân vốn trước ngày 30/11/2021. Tập trung rà soát, hoàn chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 để triển khai thực hiện.

4.4. Thực hiện tốt các biện pháp quản lý thu, chống thất thu, giảm nợ đọng thuế; đẩy nhanh tiến độ thực hiện đấu giá quyền sử dụng đất, đấu thầu các dự án có sử dụng đất. Quản lý chặt chẽ việc sử dụng ngân sách nhà nước, cắt giảm tối đa các nhiệm vụ chi chưa thực sự cần thiết để dành nguồn lực cho các nhiệm vụ chi cấp bách, bảo đảm an sinh xã hội và chi đầu tư phát triển; tăng cường thu hồi vốn tạm ứng, nhất là số vốn tạm ứng đã quá thời hạn phải thu hồi.

4.5. Thúc đẩy khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo, hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa phát triển. Vận động, khuyến khích và tạo thuận lợi cho các hộ kinh doanh cá thể chuyển đổi hoạt động theo mô hình doanh nghiệp; phân đấu năm 2021 thành lập mới 3.000 doanh nghiệp. Nâng cao hiệu quả hoạt động khu vực kinh tế tập thể, hợp tác xã theo hướng phát triển các hình thức hợp tác, liên kết, hình thành các chuỗi giá trị từ sản xuất, chế biến đến tiêu thụ sản phẩm.

## **5. Nâng cao chất lượng các hoạt động văn hóa - xã hội; cải thiện đời sống Nhân dân, gắn kết hài hòa giữa phát triển kinh tế với bảo đảm công bằng xã hội**

5.1. Xây dựng và ban hành chính sách khuyến khích phát triển khoa học và công nghệ trở thành khâu đột phá trong phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh; quan tâm đầu tư hạ tầng phục vụ nghiên cứu, chuyển giao, ứng dụng khoa học công nghệ; khuyến khích doanh nghiệp đổi mới công nghệ sản xuất để nâng cao năng suất lao động, chất lượng sản phẩm và khả năng cạnh tranh.

5.2. Tập trung tuyên truyền các nhiệm vụ chính trị, các ngày lễ lớn, các sự kiện quan trọng của đất nước, của tỉnh, nhất là Đại hội toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, bầu cử đại biểu Quốc hội và HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026. Tăng cường quản lý nhà nước về di sản văn hóa, danh lam thắng cảnh; bố trí nguồn lực

thỏa đáng để tu bổ, tôn tạo các di tích lịch sử, văn hóa, bảo tồn, phát huy các di sản văn hóa vật thể, phi vật thể gắn với phát triển du lịch và xây dựng các thiết chế văn hoá, thể thao cấp tỉnh, cấp huyện; quan tâm phát triển thể thao thành tích cao.

5.3. Giữ vững và phát huy thành tích giáo dục mũi nhọn, nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện; xây dựng Đề án nâng cao chất lượng giáo dục miền núi; triển khai có hiệu quả chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông mới và Đề án nâng cao chất lượng dạy học ngoại ngữ; nghiên cứu xây dựng chính sách khuyến khích đầu tư các trường phổ thông tư thục chất lượng cao; đổi mới, nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp; xây dựng Đề án nâng cao kỹ năng nghề cho lao động trên địa bàn tỉnh đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

5.4. Đẩy mạnh ứng dụng kỹ thuật cao trong chẩn đoán và điều trị tại các bệnh viện, chuyên giao kỹ thuật điều trị chuyên sâu cho các bệnh viện tuyến dưới; khuyến khích xã hội hóa, hợp tác công tư trong lĩnh vực y tế; xây dựng chính sách thu hút nguồn lực y tế chất lượng cao làm việc tại tỉnh. Nâng cao năng lực hệ thống y tế dự phòng, đủ năng lực ứng phó kịp thời với các tình huống khẩn cấp và sự cố y tế cộng đồng.

5.5. Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện các chính sách, đề án về giảm nghèo theo hướng bền vững; tập trung rà soát hộ nghèo, bảo đảm chính xác, công bằng, công khai, minh bạch. Kịp thời hỗ trợ doanh nghiệp trong việc tuyển dụng lao động; giải quyết các tranh chấp, không để xảy ra đình công, lãn công trái quy định. Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách an sinh xã hội; triển khai có hiệu quả các chương trình, dự án thuộc Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030.

## **6. Quản lý, khai thác và sử dụng hiệu quả tài nguyên thiên nhiên, bảo vệ môi trường, chủ động phòng, chống giảm nhẹ thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu; thực hiện tốt công tác đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm**

6.1. Xử lý nghiêm các trường hợp khai thác, tập kết, vận chuyển khoáng sản trái phép; khẩn trương phê duyệt quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030, kế hoạch sử dụng đất kỳ đầu 2021 - 2025 cấp huyện; tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất trên địa bàn tỉnh.

6.2. Kiểm soát chặt chẽ nguồn phát thải từ hoạt động sản xuất có nguy cơ ô nhiễm môi trường cao; kịp thời khắc phục các sự cố môi trường; khuyến khích khu vực tư nhân đầu tư các công trình, dự án xử lý chất thải. Triển khai có hiệu quả Kế hoạch hành động ứng phó với biến đổi khí hậu của tỉnh giai đoạn 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050. Nâng cao năng lực dự báo, cảnh báo sớm thiên tai; chủ động xây dựng các phương án phòng, chống thiên tai, lũ lụt.

6.3. Tiếp tục nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm; nâng cao trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân về đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm; kịch liệt lên án và kiên quyết xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm.

## **7. Đẩy mạnh cải cách hành chính; nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước và chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; tiếp tục rà soát, sắp xếp lại tổ chức bộ máy; đẩy mạnh tinh giản biên chế**

7.1. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong giải quyết thủ tục hành chính và phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành của chính quyền các cấp. Đẩy nhanh tiến độ xây dựng chính quyền điện tử, hướng tới chính phủ số, nền kinh tế số và xã hội số, xây dựng cơ sở dữ liệu lớn, quan trọng và nền tảng kết nối, chia sẻ quốc gia; phấn đấu năm 2021 cung cấp 100% các dịch vụ công trực tuyến phổ biến, liên quan tới nhiều người dân, doanh nghiệp được thực hiện ở mức độ 4. Nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh, bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện.

7.2. Đẩy mạnh phân cấp quản lý nhà nước theo ngành, lĩnh vực. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả công tác sắp xếp tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế theo các nghị quyết của Trung ương; sắp xếp, tổ chức lại các đơn vị sự nghiệp công lập. Đẩy mạnh cơ chế tự chủ gắn với việc xây dựng đề án vị trí việc làm, cơ cấu lại chức danh nghề nghiệp trong các đơn vị sự nghiệp công lập. Thực hiện tốt công tác bầu cử Đại biểu Quốc hội và HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026.

7.3. Tăng cường thanh tra, kiểm tra, kịp thời phát hiện và xử lý những sai phạm trong thực thi công vụ; siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính, đề cao trách nhiệm người đứng đầu trong các cơ quan hành chính nhà nước các cấp; xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân, lãnh đạo, cán bộ, công chức vi phạm quy định của pháp luật và cố tình cản trở, gây khó khăn trong quá trình xử lý công việc.

## **8. Củng cố quốc phòng - an ninh, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội; giải quyết có hiệu quả khiếu nại, tố cáo; đẩy mạnh phòng, chống tham nhũng, tạo môi trường ổn định để phát triển kinh tế - xã hội**

8.1. Xây dựng, củng cố nền quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh nhân dân, biên phòng toàn dân; xây dựng khu vực phòng thủ vững chắc. Các lực lượng vũ trang chủ động nắm chắc tình hình, kịp thời xử lý các tình huống, không để bị động, bất ngờ, đảm bảo giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, bảo vệ tuyệt đối an toàn các sự kiện chính trị quan trọng của đất nước, của tỉnh; thực hiện tốt kế hoạch tuyển quân; xây dựng và thực hiện có hiệu quả Đề án tăng cường đảm bảo an ninh biên giới phía Tây của tỉnh giai đoạn 2021 - 2025.

8.2. Thực hiện đồng bộ các giải pháp bảo đảm an ninh, trật tự an toàn xã hội, tạo môi trường thuận lợi, an toàn, ổn định để nhà đầu tư, doanh nghiệp tin tưởng, an tâm sản xuất kinh doanh; phát huy hiệu quả công an xã chính quy tại cơ sở; chủ động đấu tranh, ngăn chặn, trấn áp các loại tội phạm; tăng cường công tác đảm bảo an toàn giao thông và phòng, chống cháy nổ.

8.3. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trong các lĩnh vực hành chính tư pháp; tiếp tục triển khai đồng bộ các hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp; tăng cường tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật. Tiếp tục nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tiếp công dân, thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng. Chủ động giải quyết các vụ việc mới phát sinh ngay tại cơ sở; rà soát, nắm bắt tình hình, kiến nghị biện pháp giải quyết dứt điểm các vụ việc còn tồn đọng, kéo dài, các vụ khiếu kiện đông người, phức tạp./.

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA**